UBND XÃ SÔNG ĐỐC
HỘI ĐỒNG CHÍNH SÁCH XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/TB-HĐCS

Sông Đốc, ngày 13 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc niêm yết công khai danh sách hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

Sau khi tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ của các đối tượng đề nghị hưởng chế độ chính sách, Ban Chỉ huy Quân sự xã Sông Đốc xin thông báo:

1. Nội dung niêm yết

Niêm yết công khai danh sách các đối tượng đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo:

- Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, *(Có danh sách kèm theo).*

- Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, *(Có danh sách kèm theo).*

2. Thời gian niêm yết

Thời gian: 10 ngày từ ngày 14 tháng 10 năm 2026 đến hết ngày 23 tháng 10 năm 2026

3. Địa điểm niêm yết

- Trụ sở UBND xã Sông Đốc;

- Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự xã;

- Nhà văn hóa 11 ấp;

- Thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã.

4. Tiếp nhận ý kiến

Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân có ý kiến phản ánh, kiến nghị về các trường hợp có tên trong danh sách đề nghị hưởng chế độ, đề nghị gửi bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp đến Ban Chỉ huy Quân sự xã Sông Đốc để được xem xét, giải quyết theo quy định.

Được quét bằng CamScanner

Sau thời gian niêm yết công khai, nếu không có ý kiến khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh có căn cứ, Ban Chỉ huy Quân sự xã sẽ tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Hội đồng Chính sách xã và cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Trên đây là thông báo của Hội đồng Chính sách xã Sông Đốc đề nghị các ban, ngành, Trưởng các ấp và Nhân dân phối hợp theo dõi, giám sát để việc xét duyệt đúng đối tượng, công khai, minh bạch, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người có công./.

Nơi nhận:
- UBND xã;
- Ban CHQS xã;
- Trung tâm Công ích xã;
- Trưởng 11 ấp;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH

BỘ CHQS T. CÀ MAU
BAN CHQS XÃ SÔNG ĐỐC

CHÍNH TRỊ VIÊN PHÓ
Trung tá Nguyễn Văn Nơi

Được quét bằng CamScanner

DANH SÁCH

Niêm yết công khai danh sách hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg

(kèm theo Thông báo số: 02 /TB-HĐCS ngày 13/10/2026 của Hội đồng chính sách xã về việc niêm yết công khai danh sách hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Họ và tên Năm sinh	Đơn vị	Quê quán	Nơi thường trú	Sống, từ trần	Thời gian công tác; số năm được hưởng	Ghi chú
I. ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ 290							
01	Trần Ngọc Châu 1953	Chiến sĩ Du kích ấp Rẫy Mới	xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	ấp Thị Kẹo, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	6/1970-4/1975 04 năm 10 tháng	Giấy xác nhận thành tích
02	Trương Thành Tho 1957	Chiến sĩ Du kích xã Phú Mỹ	xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau	ấp Xẻo Đôi, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	8/1973-4/1974 09 tháng	01 người chung đơn vị xác nhận
03	Trần Công Bé 1950	bp, d5, Đặc công tỉnh đội Cà Mau	xã Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau	ấp Rạch Ruộng, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	6/1972-5/1975 02 năm 11 tháng	01 người chung đơn vị xác nhận
04	Trần Thị Trăm 1959	Chiến sĩ Du kích ấp Đông Mỹ	xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau	ấp Rạch Ruộng, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	02/1973-4/1975 02 năm 02 tháng	01 người chung đơn vị xác nhận
05	Lương Văn Út 1959	Chiến sĩ, at, b2, c2, d172, Quân khu 9	xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau	ấp Nông Trường, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	5/1973-5/1976 03 năm 00 tháng	01 người chung đơn vị xác nhận

Được quét bằng CamScanner

TT	Họ và tên Năm sinh	Đơn vị	Quê quán	Nơi thường trú	Sống, từ trần	Thời gian công tác; số năm được hưởng	Ghi chú
06	Nguyễn Văn Tiếng 1952	Chiến sĩ Địa phương quân huyện Cái Nước	xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	ấp Rẫy Mới, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	10/1966-4/1971 04 năm 06 tháng	02 người chung đơn vị xác nhận
07	Phạm Duy Hiến 1956	Chiến sĩ e118a, Bộ CHQS tỉnh Ninh Bình	xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	ấp Nông Trường, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	12/1972-7/1976 03 năm 07 tháng	Có xét duyệt của HĐCS xã Lai Thành, tỉnh Ninh Bình
08	Lê Thị Giang 1958	Chiến sĩ Du kích ấp Bình Tốt	xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu	ấp Rạch Ruộng, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	02/1971-4/1975 04 năm 02 tháng	01 người chung đơn vị xác nhận
09	Phan Văn Lễ 1950	H3 c1, d25, f304, Qk3	xã Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	ấp Xẻo Đôi, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	4/1966-12/1975 09 năm 08 tháng	Huân chương CSVV 02 người chung đơn vị xác nhận
10	Nguyễn Thị Lý 1949	Chiến sĩ Du kích ấp Công Bình	xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	ấp Đất Biển, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	3/1972-3/1975 03 năm 00 tháng	01 người chung đơn vị xác nhận
11	Nguyễn Thị Một 1951	Chiến sĩ Du kích ấp Tường Tín	xã Thới Hoà, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	ấp Rạch Dinh, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	02/1973-5/1976 03 năm 03 tháng	02 người chung đơn vị xác nhận

Được quét bằng CamScanner

TT	Họ và tên Năm sinh	Đơn vị	Quê quán	Nơi thường trú	Sống, từ trần	Thời gian công tác; số năm được hưởng	Ghi chú
II. ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ 62							
01	Nguyễn Trường Sinh 1958	2/ TLTS Đoàn 9907 Mặt trận 979	xã Đá Bạc, tỉnh Cà Mau	ấp Mỹ Bình, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	12/1979-12/1987 08 năm 00 tháng	Giấy tờ có liên quan
02	Nguyễn Văn Tro 1964	H3, bp, Đoàn 9907, Bộ CHQS tỉnh CM	Thành phố Hồ Chí Minh	ấp Rạch Ruộng, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	02/1985-6/1988 03 năm 04 tháng	Quyết định phục viên
03	Nguyễn Hữu Tuấn 1955	1/ Trợ lý Tham mưu d2, Đoàn 9907, Qk9	xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau	ấp Rạch Dinh, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	01/1976-6/1985 09 năm 05 tháng	Giấy xác nhận của Bộ CHQS tỉnh CM
04	Hồ Văn Sơn 1970	H1, bp, c11, d3	xã Vĩnh Hoà Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	ấp Rạch Dinh, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	8/1988-7/1989 11 tháng	Quyết định xuất ngũ
05	Nguyễn Văn Xá 1959	B2, c3, dBB, e3, f330, Qk9	xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	ấp Thị Kẹo, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	02/1985-5/1987 02 năm 03 tháng	Mất hết giấy tờ
06	Nguyễn Phú Quốc 1966	H3, at c Vận tải, Đoàn 9907, Mặt trận 979	xã Trí Phải, tỉnh Cà Mau	ấp Rạch Ruộng, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	02/1985-6/1988 03 năm 04 tháng	Sổ quân nhân phục viên, chuyển ngành

Được quét bằng CamScanner

TT	Họ và tên Năm sinh	Đơn vị	Quê quán	Nơi thường trú	Sống, từ trần	Thời gian công tác; số năm được hưởng	Ghi chú
07	Nguyễn Tấn Lực 1950	H3, c1, d2, e155, Mặt trận 979	xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau	ấp Mỹ Bình, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	3/1977-12/1982 05 năm 09 tháng	Quyết định bổ nhiệm chức
08	Lê Hoàng Tuấn 1960	H2, c2, d3 Minh Hải, Bộ CHQS tỉnh Cà Mau	xã Khánh Bình Đông, tỉnh Cà Mau	ấp Rạch Ruộng, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	Sống	7/1978-12/1981 03 năm 05 tháng	Mất hết giấy tờ

Được quét bằng CamScanner